

Số: 282 /2015/CV-CII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2015

V/v: giải trình chênh lệch sau kiểm toán báo cáo tài
chính hợp nhất năm 2014

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 12049 Kính gửi:
Ngày 09/10/15

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

Chuyển: MTKY

Lưu trữ số:

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh (CII) giải trình chênh lệch một số chỉ tiêu chủ yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2014 (số liệu kiểm toán) so với báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2014 đã lập (số liệu trước kiểm toán) như sau:

1. Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2014:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu	Mã số	Số liệu kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch
1	2	4	5	6
Các khoản tương đương tiền	112	892.231.436.329	687.231.436.329	205.000.000.000
Đầu tư ngắn hạn	121	1.000.161.001	206.000.161.001	(205.000.000.000)
Phải thu khách hàng	131	364.991.518.270	421.025.450.174	(56.033.931.904)
Trả trước cho người bán	132	153.799.409.650	99.923.170.226	53.876.239.424
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	(13.430.757.236)	(12.065.445.109)	(1.365.312.127)
Hàng tồn kho	141	519.781.794.213	368.068.087.738	151.713.706.475
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	16.672.387.166	24.332.276.091	(7.659.888.925)
Chi phí trả trước dài hạn	261	216.286.519.993	195.670.880.352	20.615.639.641
Lợi thế thương mại	269	70.423.183.641	161.789.130.567	(91.365.946.926)
Vốn khác của Chủ sở hữu	413	6.660.084.447	-	6.660.084.447
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	525.139.141.171	531.954.365.446	(6.815.224.275)
Lợi ích của cổ đông thiểu số	439	535.542.409.464	462.691.266.822	72.851.142.642

Có sự chênh lệch là do:

+ Kiểm toán điều chỉnh khoản tiền gửi có kỳ hạn từ Đầu tư ngắn hạn lên chỉ tiêu các khoản tương đương tiền, số tiền là: 205.000.000.000 đồng.

+ Khoản phải thu khách hàng giảm 56.033.931.904 đồng, khoản trả trước người bán tăng 53.876.239.424 đồng, nguyên nhân chủ yếu do điều chỉnh lại bản chất của khoản công

nợ với khách hàng, chủ yếu giữa chỉ tiêu phải thu khách hàng và chỉ tiêu trả trước người bán.

+ Dự phòng các khoản phải thu khó đòi tăng 1.365.312.127 đồng: do trích lập bổ sung.

+ Chi phí trả trước ngắn hạn: do điều chỉnh từ chi phí trả trước ngắn hạn xuống chỉ tiêu chi phí trả trước dài hạn

+ Vốn khác của Chủ sở hữu: tăng 6.660.084.447 đồng, do điều chỉnh bút toán hợp nhất làm giảm lợi nhuận sau thuế (MS 420), tăng vốn khác của Chủ sở hữu (MS 413) (*)

+ Các chỉ tiêu còn lại: hàng tồn kho, chi phí trả trước dài hạn, lợi thế thương mại, lợi ích cổ đông thiểu số: là do điều chỉnh bút toán hợp nhất (**)

(), (**) các bút toán điều chỉnh này không làm sai lệch kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của đơn vị.*

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Năm 2014, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ hợp nhất kiểm toán là: 388.168.489.223 đồng, tăng 352.767.375 đồng so với số liệu trước kiểm toán đã báo cáo (số liệu trước kiểm toán là: 387.815.721.848 đồng).

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

Do báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của CII được hợp nhất từ công ty mẹ, 9 công ty Con, công ty TNHH MTV, do đó khi có sự thay đổi số liệu trước và sau kiểm toán của các đơn vị thành viên cũng sẽ làm thay đổi số liệu trong báo cáo hợp nhất. Tuy nhiên sự thay đổi đáng kể là do:

+ Kiểm toán điều chỉnh dòng tiền thu do thanh lý, chuyển giao tài sản từ hợp đồng BT từ thu do bán hàng, cung cấp dịch vụ xuống thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản.

+ Điều chỉnh giảm chỉ tiêu: chi cho vay, mua công cụ nợ, tăng số dư tiền và các khoản tương đương tiền : 205.000.000.000 đồng.

+ Loại trừ bổ sung các giao dịch bằng tiền giữa các đơn vị thành viên.

Trân trọng.

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: VP. P.TC-KT



LÊ QUỐC BÌNH